

Kỷ Luật Tự Giác

Tăng trưởng trong sự thánh thiện cá nhân phần lớn là được xác định bởi tiến triển trong kỷ luật tự giác. Không có kỷ luật căn bản này thì không có tiến bộ trong sự ân sủng. Trước khi các loại kỷ luật khác được thực hành, như ở trong nhà, công ty, hay nhà thờ, thì trước hết phải có kỷ luật cá nhân.

Phải thừa nhận rằng kỷ luật cá nhân không phải là một đề tài phổ biến hiện nay. Trong xã hội đương thời, ai nhấn mạnh kỷ luật tự giác là sẽ bị chống đối, ngay cả trong số tín hữu. Những người này cho rằng điều này là áp bức, gò bó, bảo thủ. Nhưng họ lại là những người sống vô kỷ luật, thiếu suy nghĩ và còn lạm dụng ân sủng của Thiên Chúa để lộng hành đến độ họ không có kỷ luật gì trong cuộc sống. Sự thờ ơ với kỷ luật cá nhân như vậy kéo dài tình trạng non nớt trong tâm linh, khiến họ thiếu tiết độ để đối phó với sự cám dỗ và tội lỗi.

Phải nói rõ ràng hơn là nếu người không có kỷ luật tự giác thì không có môn đệ. Nếu chúng ta không tự rèn luyện thì Thiên Chúa sẽ khép chúng ta vào kỷ luật (Hê-bơ-rơ 12:5-11). Cách này hay cách khác thì chúng ta cũng phải được đưa vào kỷ luật trong cuộc sống này. Vì ai cũng có xu hướng phạm tội, nên chúng ta phải tự rèn luyện với mục đích của sự thánh thiện, kẻo chúng ta sẽ phải chịu sự khép vào kỷ luật của Thiên Chúa.

Kỷ Luật Tự Giác Là Gì?

Chữ Hy-lạp *ἐγκρατεία* (enkrateia) dịch là kỷ luật có chữ gốc là *κρατ* (krat) biểu thị quyền lực, quyền chúa tể. Bởi vậy, chữ kỷ luật có ý là quyền lực áp đặt lên bản thân. Đó cũng là sức lực tự chủ. Chữ này cũng biểu thị sức tự chủ mọi ham muốn trong nội tâm, suy nghĩ, hành động và lời nói. Đó là sự tự chủ mỗi tín hữu phải thực hiện trong cuộc đời (Ga-la-ti 5:23).

Từ này cũng được dùng trong 1 Cô-rinh-tô 7:9 để biểu thị quyền tự chủ về những dục vọng bất hợp pháp. Giám mục cũng vậy, phải tự chủ và có kỷ luật trong nội tâm và hành động bên ngoài. Sự tự chủ là đức hạnh không thể thiếu được trong việc lãnh đạo tâm linh.

Trái ngược với kỷ luật cá nhân là lối sống bê tha, đắm mê lạc thú chỉ sanh ra “các việc làm của xác thịt” (Ga-la-ti 5:19-21). Hề thiếu tự chủ là dẫn đến những hành động tội lỗi. Nhưng ở đâu có tự chủ nơi đó sẽ có sức đề kháng mạnh đối với những ham muốn nhục dục và chọn lựa việc tội lỗi. Sự tự chủ đem tất cả “mọi tư tưởng vâng phục Chúa Cứu Thế.” (2 Cô-rinh-tô 10:5) Bất kỳ mọi tiến triển trong sự thánh thiện cá nhân đòi hỏi quyền tự chủ.

Kỷ Luật Tự Giác Không Phải Là Gì?

Để hiểu kỷ luật tự giác thì chúng ta phải hiểu điều ấy là gì. Có hai quan điểm sai về cuộc sống của tín hữu mà bóp méo sự thật của kỷ luật tự giác. Hai quan điểm này xuất nguồn từ một người tên là Pelagius sống vào cuối thế kỷ thứ 4. Hai quan điểm này sai nghiêm trọng và có tác động tai hại với các tín hữu đời sau.

Quan điểm thứ nhất là con người có khả năng vốn có để cứu rỗi và thánh hóa chính mình. Pelagius đã tuyên bố rằng con người có thể thực hiện ý Thiên Chúa hoàn toàn bằng ý chí của

mình. Tuyên bố ấy phủ nhận sự sa ngã toàn diện và điều con người sinh ra đều dưới quyền lực của tội lỗi do sự vi phạm của thủy tổ loài người là A-đam và Ê-va. Những kiến thức đơn thuần của kinh luật Thiên Chúa, ông ta nhấn mạnh, là tất cả những gì con người cần. Và bởi tự nguyện mà con người tự khép vào kỷ luật. Không lâu ông bị tố cáo là kẻ dị giáo bởi hội đồng ở Carthage năm 418. Tiếc thay, những gì ông dạy còn tồn tại tới ngày nay. Các thần chú vô lý được tìm thấy trong các phong trào nhấn mạnh tự lực và phúc âm thịnh vượng. Các tín hữu tụng kinh như “Những gì tâm trí có thể nhận thức thì ý chí có thể thực hiện,” hoặc “Khả năng kỷ luật tự giác và tự chủ có ở trong chúng ta từ thuở nào.”

Quan điểm thứ hai cũng được Pelagius truyền lại và đượ tạm gọi là bán đạo của Pelagius. Đây là một phương pháp hòa hợp mà giả định rằng con người có một chút khả năng để cứu rỗi và thánh hóa chính mình. Người này phải cung cấp sức mạnh ý chí của mình để hợp tác với Thiên Chúa. Trong hành trình này, Thiên Chúa và con người là đồng chí đóng góp vào kỷ luật tự giác. Thiên Chúa tiếp tế ân sủng trong phạm vi nào đó còn con người cung cấp phần còn lại. Quan điểm này chỉ có phân nửa theo tín hữu. Quan niệm đầy thỏa hiệp này đã bị phán là dị giáo tại Hội Đồng Orange năm 529.

Trái lại, lẽ phải được dạy bởi một người cũng sống vào thế kỷ thứ 4, là ông Augustine (354-430). Nhà lãnh đạo tài ba này khẳng định rằng Thiên Chúa là tác giả duy nhất của sự cứu rỗi và sự thánh hóa của con người. Vì ân sủng độc quyền của Thiên Chúa mà Ngài tái tạo các tội nhân đã chết. Đúng vậy, tất cả các tín hữu có trách nhiệm đeo đuổi sự thánh thiện, song Thiên Chúa phải hoạt động trong chúng ta để đem lại sự thánh thiện (Phi-líp 2:13-14). Ông Augustine đã hiểu chính xác là chỉ có Chúa mới có thể đem lại kỷ luật cá nhân cho tín hữu.

Vậy Ai Trong Ba Ngôi Thiên Chúa Đem Lại Kỷ Luật Tự Giác?

Cái đức hạnh tự chủ là một trong những thành quả của Đức Thánh Linh (Ga-la-ti 5:22-23). Như một cây nho ra quả, kỷ luật cá nhân được tạo ra bởi Đức Thánh Linh. Sự tự chủ không bao giờ là tự nhiên. Đúng hơn, nó là công việc của ân điển Thiên Chúa trong lòng chúng ta. Cho dù chúng ta có một phần tự chủ nào, chúng ta chỉ mang thành quả của sự kỷ luật cá nhân chứ chúng ta không phải là tác giả của nó.

Chúa Giê-su phán trong đoạn Giăng 15:4-5 phán rằng “Hãy cứ ở trong Ta như chính Ta ở trong các con. Như nhánh nho, nếu không liền với cây nho, thì tự nó không ra quả được; khi các con không ở trong Ta thì cũng chẳng kết quả gì. Chính Ta là cây nho, còn các con là nhánh; người nào cứ ở trong Ta và Ta trong người ấy thì chắc sẽ sinh nhiều quả, vì ngoài Ta, các con không làm gì được.” Chỉ dùng sức và ý chí của chúng ta thì chúng ta không thể nào làm đẹp lòng Thiên Chúa. Chỉ có ân sủng của Ngài mới ban sức để chúng ta rèn luyện và thi hành đức tự chủ trong cuộc chiến đang diễn ra với tội lỗi. Sứ đồ Phao-lô xác nhận rằng “Tôi đủ sức làm được mọi việc nhờ Đấng ban thêm năng lực cho tôi.” (Phi-líp 4:13)

Trong đoạn Ga-la-ti 5:22-23, chúng ta hiểu rằng có 9 thành quả của Đức Thánh Linh. Sự tự chủ là thành quả cuối cùng trong danh sách đó. Nó cũng đi theo các thành quả kia. Lòng yêu thương là quan trọng hơn hết vì “tình yêu thương dung thứ mọi sự, tin tưởng mọi sự, hy vọng mọi sự, chịu đựng mọi sự” (1 Cô-rinh-tô 13:1-13). Làm sao có tình yêu thương chân chính mà không có niềm vui, sự bình an, nhịn nhục, nhân từ, lương thiện, trung tín, nhu mì, và cuối cùng là tiết độ?

[Để có tình yêu thương chúng ta dành cho người khác thì chúng ta phải có tình yêu thương của Thiên Chúa. Vì làm sao chúng ta trao cho người khác những gì mình chưa có? Để hiểu được tình yêu của Chúa thì chúng ta phải hiểu cái sự phá sản của đạo đức và sự thối nát của tâm lòng chúng ta: “Tất cả chúng tôi đã trở nên như người ô uế; mọi điều công chính của chúng tôi như chiếc áo bần thiu. Tất cả chúng tôi đều tàn héo như chiếc lá và tội lỗi chúng tôi như con gió cuốn chúng tôi đi” (I-sa 64:6). So với người khác thì ai cũng cho mình là tốt, nhưng so với Thiên Chúa thánh thiện thì người thánh thiện nhất thế giới này chỉ là tội nhân đáng chết trong tay Thiên Chúa: “Chẳng có ai công chính cả, dù một người cũng không. Chẳng có ai tìm kiếm Đức Chúa Trời; tất cả đều làm lạc, đều trở thành vô ích; chẳng ai làm điều lành, không được lấy một người” (Rô-ma 3:10-12). Ai cũng đáng chịu hình phạt của Thiên Chúa. Nhưng có tin vui rằng Chúa Giê-su đã sống cuộc sống mà ai cũng đã phải sống để được đẹp lòng Đức Chúa Trời và chết trên thánh giá để chịu hình phạt của Đức Chúa Trời mà chúng ta đáng phải chịu, rồi Chúa Giê-su sống lại ba ngày sau để chứng tỏ quyền lực của Ngài trên sự chết, tội lỗi và Satan. Bởi ai tin vào đức hạnh, sự sống, sự chết chuộc tội và sự phục sinh của Chúa Giê-su thì sẽ thoát khỏi chế độ nô lệ của tội lỗi và sống vĩnh phúc với Ngài đời đời. Đó là tình yêu thương của Chúa bao la và không giới hạn. Nếu bạn chưa tin thì hãy ăn năn và từ bỏ cái đức hạnh thối nát của riêng mình và tin vào đức hạnh của Chúa Giê-su.]

Thực Tế Của Kỷ Luật Tự Giác Giống Gì?

Sứ đồ Phao-lô so sánh kỷ luật cá nhân trong cuộc sống của các tín hữu với các vận động viên tập luyện để thi đấu: “Anh chị em không biết rằng trên vận động trường, tất cả đều tranh đua, nhưng chỉ có một người thắng giải sao? Vậy hãy chạy sao cho thắng cuộc. Mỗi lực sĩ đều theo kỷ luật khát khe về đủ mọi thứ, họ chịu như vậy để đoạt mào hoa chiến thắng sẽ rồi tàn héo, nhưng chúng ta chịu như thế để nhận được mào hoa chiến thắng không phai tàn. Về phần tôi, tôi chạy đua không phải là chạy vu vơ, tôi đánh, không phải là đánh gió. Nhưng tôi phải áp dụng kỷ luật và khắc phục thân thể tôi, e rằng sau khi giảng dạy người khác, chính tôi lại bị loại chẵn (1 Cô-rinh-tô 9:24-27). Nếu một vận động viên muốn thắng, người ấy phải sống dưới kỷ luật nghiêm ngặt. Người này phải hạn chế tự do cá nhân nếu muốn thắng giải. Tự do cá nhân là dành cho đám khán giả chứ không cho vận động viên vô địch. Vận động viên giỏi phải ăn uống điều độ và bồi bổ sức lực, còn phải ngủ và nghỉ ngơi đúng lúc. Hợp với tinh thần tập trung, người này phải luyện tập thường xuyên và có kỷ luật thì mới thi đấu thành công. Nói chung, mọi phương diện trong cuộc sống phải có kỷ luật.

Vậy trong đời sống của tín hữu, sứ đồ Phao-lô thúc giục rằng: “Hãy tránh những chuyện huyền hoặc, làm ngược với đức tin, nhưng phải luyện tập lòng tin kính” (1 Ti-mô-thê 4:7). Luyện tập lòng tin kính là phải đào sâu vào trong Kinh Thánh để tìm Đấng đã cứu chúng ta khỏi hình phạt của tội lỗi, là phải tận dụng các phương tiện của ân sủng như lời giáo huấn của các sứ đồ, sự thông công với anh em, Tiệc Thánh và các buổi cầu nguyện (Công Vụ 2:42). Những phương tiện này được kèm với hành động từ bỏ những thú vui chính đáng nếu các tín hữu muốn thắng được giải.

Loại tự kỷ luật này là một khiển trách cho các tín hữu không chịu luyện tập tinh thần để thắng cuộc chiến tâm linh. Họ là những tín hữu thiếu sức khỏe để thi đấu với đức tin ủy mị. Họ là tri trệ tinh thần với vòng eo phình của tâm linh. Lối sống của họ là bê tha do họ thiếu tự chủ.

Phao-lô còn nói thêm rằng “tôi đánh, không phải là đánh gió” (1 Cô-rinh-tô 9:26). Có ai tập luyện để đánh quyền mà chỉ đánh gió thôi? Không phải khi vào vòng đánh rồi thì người đó sẽ

tập trung vào đối thủ mà đánh chứ không phải thiếu tự chủ đánh búa xua? Một tín đồ thiếu kỷ luật sẽ chịu thất bại lớn trong cuộc vật lộn với tội lỗi. Ngược lại, một tín hữu phải sống với kỷ luật tự giác mới có thể đấu với tội lỗi.

Sứ đồ Phao-lô nhấn mạnh rằng nếu không có kỷ luật thì sẽ bị loại khỏi cuộc đua (1 Cô-rinh-tô 9:27). Ông thúc giục rằng tín hữu phải “áp dụng kỷ luật và khắc phục thân thể.” Điều này có nghĩa là ai sống theo xác thịt thì sẽ “gặt lấy sự hủy hoại”; còn ai gieo theo Thánh Linh thì sẽ gặt “sự sống vĩnh phúc.”

Phải Trả Giá Bao Nhiêu?

Các tín hữu đều có quyền tự do từ Chúa Giê-su để làm những gì không có cấm trong Kinh Thánh. Nhưng không có nghĩa là những cái không có bị cấm, ngay cả những điều tốt lành, không làm chủ chúng ta được, (1 Cô-rinh-tô 6:12). Muốn thắng cuộc chúng ta phải trả một giá. Điều này đòi hỏi chúng ta phải thực hiện kỷ luật cá nhân trong các phương diện như ăn uống, ngủ, tài chánh, bạn bè, thân thể, quần áo, giải trí, v.v.

Nếu chúng ta muốn có sự tự chủ thì chúng ta phải từ bỏ chức chủ của đời mình và trao cuộc đời mình cho Thiên Chúa. Đây là một nghịch lý của đời sống tín hữu: Chúng ta phải từ bỏ làm chủ của đời mình để chúng ta đạt được sự tự chủ. Cầu mong Thiên Chúa cho chúng ta thực hiện được quyền kỷ luật tự giác để chúng ta chiến thắng tội lỗi.

Bài này được dịch từ trang mạng này:

<http://www.ligonier.org/learn/articles/self-discipline/>

Phần trong dấu ngoặc vuông [] là được người dịch bổ sung thêm.